

Phụ lục I
HỆ THỐNG MỤC TIÊU THUỘC CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp thực hiện
A	MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030		
I	Nhóm mục tiêu về hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực quản trị dữ liệu		
1.	Hoàn thành 100% việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cốt lõi (Luật, Nghị định, Thông tư) và ban hành đầy đủ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu.	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
2.	100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc ban hành Chiến lược dữ liệu, Khung kiến trúc dữ liệu và Khung quản trị, quản lý dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
3.	100% Từ điển dữ liệu của bộ, ngành, địa phương được công bố, kết nối và tuân thủ thống nhất Từ điển dữ liệu quốc gia dùng chung.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
4.	100% bộ, ngành, địa phương được đánh giá, xếp hạng hằng năm về mức độ phát triển và chất lượng dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
5.	100% cơ quan, tổ chức xử lý từ 01 triệu bản ghi dữ liệu trở lên được kiểm toán dữ liệu định kỳ với chu kỳ 02 năm một lần.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
II	Nhóm mục tiêu về phát triển cơ sở dữ liệu và nền tảng dữ liệu dùng chung		
6.	100% cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu và dữ liệu dùng chung thuộc danh mục được phê duyệt hoàn thành việc số hóa, chuẩn hóa, làm sạch theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
7.	Bảo đảm 100% thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cung cấp dựa trên việc khai thác, sử dụng lại thông tin từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia để thực hiện triệt để nguyên tắc “dữ liệu thay giấy tờ”.	Bộ Tư pháp	Bộ Công an; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
III	Nhóm mục tiêu về phát triển hạ tầng dữ liệu và hạ tầng tính toán quốc gia		

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp thực hiện
8.	Hoàn thành xây dựng, đưa vào vận hành 03 Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình.	Bộ Công an	Bộ Xây dựng; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh có liên quan
9.	100% cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu sử dụng hạ tầng dữ liệu, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng tính toán hiệu năng cao (HPC), hạ tầng trí tuệ nhân tạo và các nền tảng dùng chung quốc gia theo lộ trình.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
10.	Bảo đảm 100% dữ liệu cốt lõi và nền tảng số trọng yếu được thiết lập cơ chế dự phòng nhiều lớp, có khả năng duy trì hoạt động liên tục và khôi phục các dịch vụ dữ liệu thiết yếu trong thời gian không quá 04 giờ sau khi xảy ra sự cố, thảm họa.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
11.	100% dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng và nền tảng số trọng yếu thuộc diện phải sao lưu, dự phòng được lưu trữ dự phòng tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
IV	Nhóm mục tiêu về phát triển dữ liệu và hạ tầng phục vụ trí tuệ nhân tạo		
12.	100% tập dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở quốc gia được chuẩn hóa, bảo đảm dễ tiếp cận, dễ khai thác và có khả năng sử dụng lại phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo (AI).	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
13.	100% bộ dữ liệu thuộc Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển AI được chuẩn hóa, làm sạch, gắn nhãn, ẩn danh theo quy định và tích hợp lên Kho dữ liệu AI quốc gia.	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
14.	Khai thác Kho dữ liệu AI để hỗ trợ ít nhất 1.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp AI và công nghệ dữ liệu Việt Nam.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
15.	Phát triển thành công tối thiểu 150 sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và mô hình AI “Make in Vietnam”.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
V	Nhóm mục tiêu về phát triển kinh tế dữ liệu, công nghiệp dữ liệu và thị trường dữ liệu		

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp thực hiện
16.	100% cơ quan nhà nước cấp bộ, cấp tỉnh cung cấp dữ liệu mở đảm bảo chất lượng.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
17.	100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng Danh mục dữ liệu mở và thực hiện công bố dữ liệu mở thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở quốc gia.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
18.	90% di sản văn hóa, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa, hình thành thư viện số, di sản số và hiện diện trên môi trường số.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
19.	Hoàn thiện 100% cơ sở dữ liệu về bảo hiểm xã hội cho người lao động.	Bộ Tài chính	Bộ Công an, Bộ Nội vụ, các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
20.	Kho học liệu về giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập của ngành giáo dục được số hóa, tích hợp với các nền tảng dạy và học trực tuyến bảo đảm hỗ trợ cho 100% người học và nhà giáo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
21.	95% dữ liệu về y tế được chuẩn hóa, tổ chức và quản lý thống nhất.	Bộ Y tế	Bộ Công an; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
22.	Vận hành tối thiểu 05 sản phẩm dữ liệu thành phần, vùng hoặc chuyên ngành theo quy định của pháp luật.	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
23.	Phát triển ít nhất 1.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ dữ liệu, phân tích dữ liệu, nền tảng dữ liệu, sản phẩm, dịch vụ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công an; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
24.	Phát triển tối thiểu 30 tổ chức trung gian dữ liệu tham gia thu thập, xử lý, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ, phân tích và khai thác dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
VI	Nhóm mục tiêu về phát triển nguồn nhân lực dữ liệu		
25.	Đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 50.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức có năng lực quản trị, phân tích và khai thác dữ liệu.	Bộ Công an	Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp thực hiện
			ngang bộ, UBND cấp tỉnh
26.	Hình thành đội ngũ tối thiểu 5.000 chuyên gia dữ liệu nòng cốt trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và tổ chức khoa học và công nghệ.	Bộ Công an	Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
27.	Có trên 50 cơ sở giáo dục đại học đào tạo các ngành, chuyên ngành về khoa học dữ liệu, quản trị dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và an ninh dữ liệu.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
VII	Nhóm mục tiêu về bảo đảm an ninh và chủ quyền dữ liệu		
28.	Đưa vào vận hành Hệ thống giám sát an ninh dữ liệu quốc gia hoạt động 24/7 để quản trị, điều phối tập trung; bảo đảm 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương được kết nối giám sát, cảnh báo sự cố.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
29.	100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương được phê duyệt cấp độ, kết nối giám sát, cảnh báo sự cố và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an ninh dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
30.	100% cơ sở dữ liệu quốc gia và hệ thống dữ liệu trọng yếu được thiết lập và áp dụng cơ chế kiểm soát toàn bộ vòng đời dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
B	MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2045		
31.	100% hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước được hỗ trợ bởi dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
32.	100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp toàn trình trên môi trường điện tử; tối thiểu 90% dịch vụ công thiết yếu được cung cấp chủ động, tự động hoặc cá nhân hóa trên cơ sở dữ liệu.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh
33.	100% dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng và nền tảng số trọng yếu được sao lưu, dự phòng theo quy định.	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp thực hiện
34.	Việt Nam thuộc nhóm 30 quốc gia dẫn đầu về năng lực quản trị, khai thác dữ liệu và phát triển trí tuệ nhân tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Công an, các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh